

Bản án số: 106 /2018/HS-ST
Ngày 30/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, cán bộ hưu trí thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội

Bà Nguyễn Thị Vân, cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa : Ông Trần Bá Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 109/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN VĂN T**, sinh ngày 20/8/1994 tại Xã C, thị xã S, thành phố Hà Nội; nơi cư trú : Thôn Đ, xã C, thị xã S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 7/12; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; họ và tên bố: Nguyễn Văn Tư, sinh năm 1968 (Đã chết); họ và tên mẹ : Nguyễn Thị Dy, sinh năm 1968; vợ : Hà Thị Hương, sinh năm 1998, con : có 02 con (lớn sinh năm 2016 , con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự : không; bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hòa từ ngày 16/10/2018 đến ngày 25/10/2018 và bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

2. **NGUYỄN VĂN Th**, sinh ngày 11/6/1988 tại xã C, thị xã S, thành phố Hà Nội; nơi cư trú : Thôn N, xã C, thị xã S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 9/12; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; họ và tên bố: Nguyễn Đăng T, sinh năm 1959; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; vợ, con : Chưa có; tiền án, Tiền sự : Không; bị cáo đầu thú bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hòa từ ngày 16/10/2018 đến ngày 25/10/2018 và bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại : Trung tâm viễn thông số 6 viễn thông Hà Nội

Trụ sở : ÔA, CQ1 khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Duy H, chức vụ Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Kim H- Đội trưởng Đội viễn thông huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1982; trú tại : Thôn N, xã C, thị xã S, thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Người làm chứng :* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; trú tại : Thị trấn, huyện U, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Nguyễn Văn T ở Thôn Đ, xã C, Sơn Tây, Hà Nội và Nguyễn Văn Th ở thôn N, xã C, thị xã S, Hà Nội là Công nhân thi công lắp đặt đường dây Cáp Quang Internet cho Công ty FPT tại địa phận huyện Ứng Hòa, Hà Nội từ ngày 14/10/2018. T và Th đã thuê nhà ở trọ tại Miêng Thượng, Hoa Sơn, Ứng Hòa, Hà Nội. Chiều ngày 15/10/2018 Tú trên đường đi làm về qua cánh đồng Quán Đa thuộc thôn Xà Cầu, Quảng Phú Cầu, Ứng Hòa, Hà Nội đã nhìn thấy trên đường dây Viễn Thông có 01 đầu dây Cáp bị đứt rơi xuống đất nên đã nảy sinh ý định cắt trộm dây Cáp Viễn Thông. Ngày 16/10/2018, do trời mưa nên T và Th được nghỉ làm việc, khoảng 13h cùng ngày, T rủ Th: *“Anh em mình đi cắt trộm dây Cáp về bán đi”*, Th trả lời: *“Đi”*. Sau đó T lấy 01 chiếc Kim, 01 đôi Găng tay, 01 dây đai bảo hiểm để ở góc phòng ở của T (*Chiếc kim, Găng tay, dây đai bảo hiểm là dụng cụ để đi làm việc hàng ngày của T*) mang đi. Th lấy xe máy Wave màu đỏ không biển kiểm soát chở Tú. Khi cả hai đối tượng đi đến cánh đồng Quán Đa thôn Xà Cầu, thì Tú bảo Th: *“Dừng xe lại, đi vào đây”*. Th dừng xe máy lại ở dẽ đường quốc lộ 21B, dựng xe ở đó rồi cả hai đi bộ đến cây cột điện đường dây cáp viễn thông do Đội Viễn Thông huyện Ứng Hòa quản lý. T đeo găng tay, đeo dây đai bảo hiểm, cầm kim rồi trèo lên cột điện. T cắt sợi dây cáp đồng viễn thông loại 50x2 (*Sợi dây cáp đã có một đầu bị đứt từ trước*) làm sợi cáp đứt rơi xuống đất. T bảo T *“Cuộn vào đi”*. Sau đó T dùng kim cắt tiếp vào sợi dây này ở phía bên kia cột điện làm sợi dây đứt rơi xuống đất rồi T tụt xuống đất tiếp tục đi đến cột điện kế tiếp trèo lên cột cắt đứt sợi dây cáp (*mà đầu kia Tú vừa cắt đứt*) làm cho đoạn dây cáp rơi xuống đất rồi T tụt xuống. Th cuộn tròn đoạn dây cáp điện thoại mà T cắt trước, thấy T tụt xuống T bảo Tú: *“Tao không quen cuộn dây, mày cuộn nốt đi”*. T cuộn tròn nốt đoạn dây cáp điện thoại lại còn Thành lên xe máy ngồi đợi. Đúng lúc này, anh Ngô Kim H Đội trưởng Đội Viễn Thông Ứng Hòa trên đường đi làm về thì phát hiện. Anh Hải đã hô hoán, sau đó anh H cùng với anh Nguyễn Văn T và một số người dân quanh khu vực đó bắt giữ được T rồi báo công an xã Quảng Phú Cầu đến lập biên bản đưa về trụ sở làm việc. Còn Nguyễn Văn Th lên xe máy bỏ chạy. Đến 19h cùng ngày, nhận thấy hành vi của mình không thể che giấu, nên Nguyễn Văn Th đã đến Cơ quan Công an đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- 01 dây đai bảo hiểm; 01 đôi găng tay;
- 01 cuộn dây cáp đồng viễn thông loại 50x2 dài 35,6m;

- 01 cuộn dây cáp quang internet loại 50x2 dài 26m;
- 01 chiếc xe máy wave màu đỏ, không biển kiểm soát, không có yếm, số khung, số máy bị tẩy xóa.

Ngày 18/10/2018, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa đã yêu cầu định giá tài sản số dây cáp trên. Kết quả: Số dây cáp bị Thành, Tú cắt trộm có trị giá 2.217.600đ (*Hai triệu hai trăm mười bảy nghìn sáu trăm đồng*) và tiền công lắp đặt, vật tư thay thế là 1.460.000đ (*Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 103/CT - VKS ngày 19/11/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Th về tội : “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà :

- Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Th phạm tội : Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s,i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; (bị cáo Thành áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao: xử phạt bị cáo T từ 12 tháng đến 15 tháng tù , nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng ; xử phạt bị cáo Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; về trách nhiệm dân sự : Đội viễn thông Ứng Hòa đã khắc phục lỗi lại đường dây và nhận lại tài sản, các bị cáo đã bồi thường công khắc phục hậu quả nên đại diện ông Hải không có yêu cầu gì; về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 dây đai bảo hiểm, 01 đôi gang tay; Tịch thu hóa giá xung ngân sách Nhà nước 01 xe máy Wave màu đỏ, không biển kiểm soát, không yếm, số máy bị tẩy xóa . Về án phí áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa các bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu; lời nhận tội của

các bị cáo phù hợp với nhau, lời khai của bị cáo này là chứng cứ buộc tội cho bị cáo khác, phù hợp với lời khai của ông Ngô Kim H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Chiều ngày 16/10/2018, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Th rủ nhau lén lút thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt 61,6m dây cáp đồng viễn thông loại 50x2 tại cánh đồng Quán Đa thuộc thôn Xà Cầu, Quảng Phú Cầu, Ứng Hòa, Hà Nội do đội Viễn thông huyện Ứng Hòa quản lý. Tài sản chiếm đoạt có tổng trị giá là 2.217.000 đồng.

[2] Bằng hành vi nén lút cắt trộm đoạn dây cáp viễn thông nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Th. Đường dây này chỉ nhằm phục vụ mạng viễn thông các hộ dân thôn Xà Cầu, Quảng Phú Cầu mà không ảnh hưởng tới an ninh Quốc gia, không nằm trong tiêu trí để xác định danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia theo Nghị định 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/20108 của Chính Phủ, đồng thời đã có văn bản của cơ quan Nhà nước xác định đây là đường dây phục vụ dân sinh và không phải an ninh quốc gia, hơn nữa dây cáp các bị cáo cắt trộm một đầu đã đứt từ trước, ngay sau khi bị cắt bị phát hiện bắt quả tang đường dây đã được khắc khục lồi lại ngay nên cũng không ảnh hưởng đến đường truyền, vì vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản – tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong Bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương; do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của từng bị cáo.

[4] Xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy : Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công và cùng thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm giảm đơn. Bị cáo Nguyễn Văn T là người giữ vai trò chính, là người rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện và cũng là người thực hành tích cực, bị cáo Nguyễn Văn Th đã tiếp nhận ý trí của T, có vai trò cảnh giới giúp sức, thứ yếu của vụ án, sau khi phạm tội đã nhận thức được hành vi của mình nên đã đầu thú khai báo toàn bộ nội dung vụ án ; Vì vậy, khi cân nhắc hình phạt bị cáo tú phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Th; Các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm b,s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Th áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đều có nơi thường trú cụ thể rõ ràng. Đối chiếu Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì không cần cách ly mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung

năm 2017, cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa và thể hiện được nguyên tắc khoan hồng của chính sách pháp luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung : Các bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng :

- Đối với đoạn dây cáp Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Th cắt trộm của Đội viễn thông Ứng Hòa. Ngày 16/11/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01 bằng hình thức trả cho chủ sở hữu, ông Ngô Kim Hải đã nhận và không có yêu cầu gì là có căn cứ pháp luật.

- Đối với tiền vật tư thay thế, công lắp đặt, các bị cáo T và Th đã tự nguyện bồi thường khắc phục. Ông Ngô Kim H đã nhận đủ 1.46.000đ (*Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) và không yêu cầu T, Th bồi thường thêm khoản gì nên không đặt ra xem xét trong bản án này.

- Đối với chiếc kìm, trong quá trình bị bắt giữ Nguyễn Văn T đã đánh rơi ở hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy, nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với 01 chiếc xe máy Wave màu đỏ là phương tiện mà T, Th dùng để đi cắt dây cáp. Các bị cáo khai xe là của anh Nguyễn Đức V (*Quản lý của Th*). Quá trình làm việc với anh V khai mua của người bán đồng nát, không có giấy tờ. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định xác định không xác định biên kiểm soát, không có yếm, số khung, số máy nguyên thủy nhưng vẫn còn giá trị. Tại phiên tòa anh V đề nghị Tòa tuyên sung công xe máy trên nên cần tịch thu hóa giá (bán phế liệu) sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp; 01 đôi gang tay, 01 dây dai không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với các quy định pháp luật.

- Đối với anh Nguyễn Đức V là người quản lý của T và Th. Khi Thành lấy xe máy đi cắt trộm dây cáp, anh V không biết. Do vậy không xử lý đối với anh V trong vụ án này là có căn cứ.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo : Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1.Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Th đều phạm tội : Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51(Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với Nguyễn Văn Th); Điều 65; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao :

- Xử phạt Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án (30/11/2018).

- Xử phạt Nguyễn Văn Th 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (30/11/2018).

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Xác nhận ông Ngô Kim H Đội trưởng đội viên thông Ứng Hòa đã nhận lại tài sản là 02 đoạn giấy cáp 61,6m loại 50x2 và 1.460.000đ (*Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) do T và Th bồi thường khắc phục hậu quả.

3. Xử lý vật chứng : Căn cứ khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 :

- Tịch thu, phát mại (*Bán phế liệu*) sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy Wave màu đỏ , không biển kiểm soát, không có số khung số máy, không yếm;

- Tịch thu tiêu huỷ : 01 dây đai bảo hiểm, 01 đôi gang tay.

(*Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan công an chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 28/11/2018*).

4. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Tú và Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 : Các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với các bị cáo và anh Nguyễn Đức V; kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú hoặc giao hợp lệ đối với người bị hại, (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*).

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thành Trung